

TÒA ÁN NHÂN DÂN
TỈNH LONG AN

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Bản án số: 175/2024/HS-PT

Ngày: 31/12/2024

NHÂN DANH QUỐC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH LONG AN

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Trần Quốc Khánh

Các Thẩm phán: Ông Trần Văn Quán

Ông Lê Hùng Cường

- Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Văn Thành – Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Long An.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Long An tham gia phiên tòa: Bà Mai Thị Phương Thảo - Kiểm sát viên.

Ngày 31 tháng 12 năm 2024, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Long An xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự phúc thẩm thụ lý số: 173/2024/TLPT-HS ngày 04 tháng 11 năm 2024 đối với bị cáo Huỳnh Thị N do có kháng cáo của bị cáo đối với Bản án hình sự sơ thẩm số: 28/2024/HS-ST ngày 10 tháng 9 năm 2024 của Tòa án nhân dân huyện Vĩnh Hưng, tỉnh Long An.

- Bị cáo có kháng cáo:

Huỳnh Thị N; Giới tính: Nữ; Tên gọi khác: Không; Sinh năm 1975 tại huyện V, tỉnh Long An; HKTT: Khu phố R, thị trấn V, huyện V, tỉnh Long An; Nơi ở hiện nay: Khu phố R, thị trấn V, huyện V, tỉnh Long An; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Trình độ học vấn: Không biết chữ; Nghề nghiệp: Buôn bán; Cha: Huỳnh Văn M (đã chết); Mẹ: Đinh Thị N1; Có 07 anh chị em, bị cáo là con thứ nhất gia đình; Chồng thứ nhất Huỳnh Thanh H (đã chết), chồng thứ hai Nguyễn Văn C (đã chết); Có 04 người con, con lớn nhất sinh năm 1994, con nhỏ nhất sinh năm 2012; Tiền án, tiền sự: Không; Về nhân thân: Ngày 17/7/1990 bị Công an tỉnh L lập danh chỉ bản số 6416 về tội trộm cắp tài sản của công dân theo Điều 155, Phòng PC16 Công an tỉnh L đưa vào Cơ sở giáo dục. Ngày 23/11/2021 bị Chủ tịch UBND huyện V xử phạt hành chính về hành vi tàng trữ vũ khí thô sơ mà không có giấy phép. Bị bắt tạm giam từ ngày 19/6/2023 đến ngày 30/7/2023 cho Bảo lãnh cho đến nay. (Có mặt)
Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: Bùi Thị Thanh T, Võ Thành T1, Bùi Thị Bé T2.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng cuối năm 2021 Bùi Thị Bé T2, sinh ngày 01/3/2005 đến ở và phụ bán cháo vẹt với Huỳnh Thị N và Nguyễn Văn C (chồng của N) tại khu phố R, thị trấn V, huyện V. Đến tháng 9/2022, Bùi Thị Thanh T, sinh ngày 30/6/2008 (em ruột của T2) cũng đến nhà N và C để ở, phụ bán cháo vẹt và làm tiếp viên cho các quán H1, An Đông K... Trong lúc bán cháo vẹt nhiều khách nam đến ăn cháo có xin số điện thoại của N, C để khi cần liên hệ mua dâm. T2, T cần tiền tiêu xài, tiền thuê nhà trả cho N nên đồng ý đi bán dâm. N, Chung quy Đ việc T2, T đi bán dâm phải xin phép và chỉ được phép khi N đồng ý, tiền mua dâm 01 lần giá 500.000 đồng, mua dâm qua đêm giá 1.200.000 đồng. Khi có người điện thoại mua dâm thì N thường bảo T2 nghe thỏa thuận về giá và địa điểm bán dâm, sau đó báo lại N. Nếu khách điện thoại cho C thì C tự thỏa thuận về giá và địa điểm bán dâm rồi báo lại cho T2, T, N. Khi T2 đi bán dâm thì N sẽ bảo T2 tự đến điểm đã hẹn trước để bán dâm và trực tiếp nhận tiền bán dâm từ người mua dâm. Nếu T đi bán dâm thì N bảo T2 hoặc C chở T đến điểm đã hẹn trước để bán dâm và hai người này sẽ nhận tiền từ người mua dâm. Những người mua dâm thường đến nhà trọ, nhà nghỉ trên địa bàn thị trấn V, huyện V thuê phòng chờ sẵn. Số tiền T2, T bán dâm hàng ngày N sẽ lấy và trừ vào tiền thuê nhà, các khoản tiêu xài mà T2, T đã mượn của N để sử dụng như ăn uống, kem phấn... Số tiền còn lại sẽ đưa lại cho T2, T. Đôi lúc T2, T có cho tiền N khoảng 50.000 đồng hoặc mua mì tôm, thuốc lá. Từ lúc T2 và T đến ở N, C giới thiệu cho T2, T bán dâm cho khách nam rất nhiều lần, nhưng qua điều tra N chỉ nhớ và xác định như sau:

Khoảng cuối năm 2022, một thanh niên (không xác định tên và địa chỉ) đang ở nhà T thuộc khu phố R, thị trấn V, huyện V, điện thoại cho N qua số điện thoại 034.8378.057 hỏi mua dâm, N bảo có T2 và T, người này đã biết T2 và T trước đó và yêu cầu mua dâm T 01 lần với giá 500.000 đồng. N kêu C chở T đến nhà trọ H2 để bán dâm. Sau khi bán dâm về T đưa số tiền 500.000 đồng cho N giữ, đến chiều cùng ngày sau khi trừ tiền tiêu xài, N đưa lại cho T 200.000 đồng.

Ngày 31/12/2022, Phan Văn D, sinh năm 1991, liên hệ với C để tìm gái bán dâm, C kêu D đến nhà trọ M1 thuộc khu phố C, thị trấn V thuê phòng. C dùng xe mô tô chở T đến. Khi đến nơi, D trả cho C 600.000 đồng, trong đó 500.000 đồng là tiền mua dâm 01 lần và 100.000 đồng là tiền xe. Sau khi T vào phòng, D quan hệ tình dục với T 01 lần khoảng 15 phút.

Ngày 01/01/2023, D rủ Trần Văn P, sinh năm 1971, đi mua dâm, P đồng ý. D liên hệ cho C yêu cầu 02 gái bán dâm qua đêm. D và P đến nhà trọ M1 thuê 02 phòng. T2, T xin phép N cho đi bán dâm, N đồng ý. C đưa xe mô tô nhãn hiệu Wave α , màu đỏ đen, biển số 60X2-1265, của C cho T2 chở T đến nhà trọ M1 để bán dâm. Tại nhà trọ M1, D quan hệ tình dục với T2 02 lần, mỗi lần khoảng 15 phút. P quan hệ tình dục với T 01 lần khoảng 15 phút. Khoảng 15 giờ ngày 02/01/2023, D đến tìm C để trả tiền mua dâm nhưng C không có nhà nên D đưa 2.400.000 đồng cho N. N giữ lại của T2 400.000 đồng, T 460.000 đồng. N đưa lại cho T2 800.000 đồng, T 740.000 đồng.

Ngày 31/01/2023, T có biểu hiện mang thai nên N kêu T2, T đến tiệm thuốc tây của Nguyễn Thị V mua que thử thai về test, thì xuất hiện 02 vạch.

Thấy vậy Trần Thị Mộng N2 (chung sống như vợ chồng với con trai N) chở T đến bác sĩ siêu âm, kết quả T có thai được 04 tuần 05 ngày tuổi. Đến ngày 02/02/2023 T mua thuốc phá thai về uống. Ngày 07/02/2023, T xảy ra mâu thuẫn với N, N dùng nón bảo hiểm ném trúng bụng T, T nói sẽ không bán dâm cho khách của N nữa và hỏi còn thiếu N bao nhiêu tiền, N nói là 10.000.000 đồng. T đến nhà trọ Hương T3 gặp người bạn nữ (T không nhớ tên, địa chỉ) để mượn 3.000.000 đồng trả cho N nhưng chưa mượn được thì N đến lấy nón bảo hiểm đánh vào ngực và mặt của T, N kêu T2 chở T về nhà của N. Tại đây N lấy gạt tàn thuốc lá ném vào người T gây bỏng nhẹ ở đùi trái và lấy chai nước ngọt ném nhưng T né không trúng, N tiếp tục lấy ly cà phê ném trúng lưng T. T định mang đồ bỏ đi nhưng bị N, T2 cản và đánh T nên T đến Công an thị trấn V để trình báo sự việc.

Tại bản kết luận giám định pháp y đối với trẻ em bị hoặc nghi bị xâm hại tình dục số 07/TDTE ngày 15/02/2023 của Trung tâm pháp y thuộc Sở Y tế tỉnh L đối với Bùi Thị Thanh T, kết luận:

“- Màng trinh hình răng cưa, có rách cũ tại vị trí 3 giờ, 9 giờ, 11 giờ, 12 giờ. Rách sát chân, đứt lọt 2 ngón tay.

- Bùi Thị Thanh T hiện tại không có thai.

- Dịch âm đạo: Soi tươi: Tìm không thấy tinh trùng. Nhuộm soi: Tìm không thấy tinh trùng.

- Tỷ lệ tổn thương cơ thể là 0% (không phần trăm).”

Tại Giấy khai sinh số 197 Quyền số 01/2008 của Ủy ban nhân dân thị trấn V thể hiện Bùi Thị Thanh T sinh ngày 30/6/2008, đăng ký ngày 20/10/2008. Tính đến ngày 31/12/2022, T được 14 tuổi 06 tháng.

Tại kết luận giám định độ tuổi trên người sống số 4998/KLGDDT-C09B ngày 11/8/2023 của Phân viện Khoa học hình sự tại thành phố Hồ Chí Minh kết luận: “Qua quá trình khám giám định, kết quả cận lâm sàng, xác định tại thời điểm giám định (tháng 7 năm 2023) Bùi Thị B T2 có độ tuổi từ 16 năm 09 tháng đến 17 năm 03 tháng”. Như vậy tại thời điểm tháng 01/2023 T2 có độ tuổi từ 16 năm 02 tháng đến 16 năm 08 tháng.

Ngày 09/6/2023 Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện V ra quyết định khởi tố vụ án hình sự, khởi tố bị can về tội “Môi giới mại dâm” theo quy định tại khoản 3 Điều 328 Bộ luật Hình sự.

Tại Cáo trạng số 27/CT-VKSVH ngày 22/7/2024 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Vĩnh Hưng truy tố bị cáo Huỳnh Thị N về tội “Môi giới mại dâm” theo quy định tại điểm a khoản 3 Điều 328 Bộ luật Hình sự.

Tại Bản án hình sự sơ thẩm số 28/2024/HS-ST ngày 10 tháng 9 năm 2024 của Tòa án nhân dân huyện Vĩnh Hưng, tỉnh Long An đã quyết định:

1. Tuyên bố bị cáo Huỳnh Thị N phạm tội “Môi giới mại dâm”.

2. Căn cứ điểm a khoản 3 Điều 328; điểm r, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51; Điều 38, Điều 50 Bộ luật Hình sự.

Xử phạt bị cáo Huỳnh Thị N 07 (bảy) năm tù, thời hạn tù tính từ ngày thi hành hình phạt tù. Nhưng được khấu trừ thời gian tạm giam trước (19/6/2023 đến ngày 30/7/2023)

Ngoài ra, Bản án sơ thẩm còn tuyên về các biện pháp tư pháp, án phí, quyền và thời hạn kháng cáo đối với những người tham gia tố tụng.

Ngày 23 tháng 9 năm 2024, bị cáo Huỳnh Thị N kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt.

Tại phiên tòa phúc thẩm bị cáo Huỳnh Thị N thừa nhận hành vi phạm tội đúng như Tòa án cấp sơ thẩm đã xét xử và xác định bị Tòa án cấp sơ thẩm xét xử về tội “Môi giới mại dâm” là đúng, không oan. Bị cáo kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt.

Kiểm sát viên đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Long An phát biểu quan điểm giải quyết vụ án như sau:

Về hình thức và thủ tục kháng cáo của bị cáo N trong thời gian luật định, những yêu cầu kháng cáo phù hợp với quy định của pháp luật nên Tòa án nhân dân tỉnh Long An thụ lý xét xử vụ án theo thủ tục phúc thẩm là có căn cứ.

Về nội dung: Lời khai nhận của bị cáo tại phiên tòa phúc thẩm thống nhất với lời khai tại phiên tòa sơ thẩm, phù hợp với các chứng cứ có trong hồ sơ vụ án đã có đủ cơ sở kết luận hành vi của bị cáo N có đủ yếu tố cấu thành tội “Môi giới mại dâm” theo khoản 3 Điều 328 của Bộ luật Hình sự, do đó cấp sơ thẩm xét xử các bị cáo về tội danh và điều luật như trên là có căn cứ, đúng pháp luật.

Bị cáo kháng cáo nhưng không cung cấp được tình tiết nào ngoài những tình tiết đã được cấp sơ thẩm xem xét. Do đó, đề nghị Hội đồng xét xử không chấp nhận kháng cáo của bị cáo nhưng và giữ nguyên bản án sơ thẩm.

Bị cáo nói lời sau cùng: Bị cáo xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa phúc thẩm, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tố tụng: Bị cáo N kháng cáo trong thời hạn luật quy định nên Tòa án nhân dân tỉnh Long An thụ lý xét xử vụ án theo thủ tục phúc thẩm là có căn cứ đúng theo quy định tại Điều 340 và 344 của Bộ luật Tố tụng hình sự.

[2] Về nội dung: Lời khai nhận của bị cáo tại phiên tòa phúc thẩm thống nhất với lời khai tại phiên tòa sơ thẩm, phù hợp với các chứng cứ có trong hồ sơ vụ án có đủ cơ sở kết luận: Khoảng từ tháng 9/2022 đến tháng 02/2023, tại nơi ở của Huỳnh Thị N ở khu phố R, thị trấn V, huyện V, N cùng chồng là Nguyễn Văn C đã nhiều lần môi giới cho Bùi Thị Bé T2 sinh ngày 01/3/2005 (thời điểm này T2 đủ 16 tuổi nhưng dưới 18 tuổi) và Bùi Thị Thanh T sinh ngày 30/6/2008 (thời điểm này T đủ 13 tuổi nhưng dưới 16 tuổi) bán dâm cho nhiều người đàn ông khác nhau, địa điểm bán dâm là tại các nhà trọ, nhà nghỉ trên địa bàn thị trấn V. Giá mua dâm được C, N đặt ra là mua dâm 01 lần giá 500.000 đồng, mua dâm qua đêm giá 1.200.000 đồng. Cụ thể chứng minh được:

Khoảng cuối năm 2022, N môi giới cho một người thanh niên (không xác định tên và địa chỉ) mua dâm Bùi Thị Thanh T 01 lần với số tiền 500.000 đồng tại nhà trọ H2 thuộc khu phố R, thị trấn V, huyện V. Số tiền này N giữ lại 300.000 đồng, đưa T 200.000 đồng.

Vào khoảng 21 giờ 40 phút ngày 31/12/2022, C môi giới cho Phan Văn D mua dâm Bùi Thị Thanh T (lúc này T được 14 tuổi 06 tháng 01 ngày) 01 lần với số tiền 500.000 đồng, tại phòng số 7 nhà trọ M1 thuộc khu phố C, thị trấn V, huyện V.

Vào khoảng 22 giờ 30 phút ngày 01/01/2023, tại nhà T, N và C môi giới cho Phan Văn D mua dâm Bùi Thị Bé T2 (lúc này T2 có độ tuổi là 16 năm 08 tháng) với số tiền 1.200.000 đồng, D quan hệ tình dục với T2 02 lần ở phòng số 8, Trần Văn P mua dâm Bùi Thị Thanh T với số tiền 1.200.000 đồng, P quan hệ tình dục với T 01 lần ở phòng số 7. Đến khoảng 15 giờ ngày 02/01/2023, D đưa 2.400.000 đồng tiền mua dâm cho N.

Bị cáo N môi giới mại dâm đối với 02 người trở lên trong đó 01 người là người đủ 13 tuổi nhưng dưới 16 tuổi. Do đó, đó hành vi của bị cáo N cấu thành tội “Môi giới mại dâm” theo quy định tại điểm a, khoản 3, Điều 328 Bộ luật Hình sự nên cấp sơ thẩm xét xử là đúng tội, không oan cho bị cáo N.

[3] Khi lượng hình, Tòa án cấp sơ thẩm đã xem xét tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo như thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải theo điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự để xem xét giảm nhẹ một phần trách nhiệm hình sự cho bị cáo là có căn cứ.

[4] Xét kháng cáo của bị N: Bị cáo kháng cáo nhưng không cung cấp được tình tiết nào ngoài những tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đã được cấp sơ thẩm xem xét. Hơn nữa, mức án cấp sơ thẩm áp dụng là mức khởi khung hình phạt. Do đó, Hội đồng xét xử không chấp nhận kháng cáo của bị cáo N và giữ nguyên bản án sơ thẩm.

[5] Về án phí: Áp dụng Điều 135, Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội, bị cáo N phải chịu án phí hình sự phúc thẩm do kháng cáo của các bị cáo không được chấp nhận.

[6] Các quyết định khác của Bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ điểm a, khoản 1, Điều 355; Điều 356 của Bộ luật Tố tụng hình sự;

Không chấp nhận kháng cáo của bị cáo Huỳnh Thị N; Giữ nguyên Bản án hình sự sơ thẩm số 28/2024/HS-ST ngày 10 tháng 9 năm 2024 của Tòa án nhân dân huyện Vĩnh Hưng, tỉnh Long An, về hình phạt đối với bị cáo Huỳnh Thị N.

2. Tuyên bố: Bị cáo Huỳnh Thị N phạm tội “Môi giới mại dâm”.

Căn cứ khoản 3 Điều 328, điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51; Điều 17, Điều 32, Điều 38, Điều 58 Bộ luật Hình sự;

- Xử phạt bị cáo Huỳnh Thị N 07 (bảy) năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày thi hành hình phạt tù. Nhưng được khấu trừ thời gian tạm giam trước (19/6/2023 đến ngày 30/7/2023)

3. Về án phí: Áp dụng các Điều 135, Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự và Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội, bị cáo N phải nộp 200.000đ tiền án phí hình sự phúc thẩm.

4. Các quyết định khác của Bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án./.

Nơi nhận:

- VKSND tỉnh Long An;
- Tòa án nhân dân huyện;
- VKSND huyện;
- Chi cục THADS huyện;
- CQĐT Công an huyện;
- Bị cáo;
- Sở Tư pháp tỉnh Long An;
- Lưu hồ sơ, án văn.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Trần Quốc Khánh